

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 76/2022/HS-ST

Ngày: 16/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng
2. Ông Huỳnh Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 532/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang D, sinh ngày: 19/5/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 92B/15/15 Tôn Thất Thuyết, Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: không biết chữ (viết được tên); dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang Phú và bà Nguyễn Thùy Dương; sống chung như vợ chồng, không đăng ký kết hôn với Nguyễn Thị Phụng và có 01 con sinh năm 2017; tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: - Bản án số 106/2005/HSST ngày 18/01/2005, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành xong trách nhiệm dân sự, án phí; - Bản án số 137/2008/HSST ngày 29/02/2008, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành xong trách nhiệm dân sự, án phí; bị bắt, tạm giam ngày: 14/10/2021 (có mặt).

- Bị hại: Ông Trần Công T, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Thôn 6, xã Khuê Ngọc Điền, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: 12 đường số 13, khu phố 1, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn N, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: 12 đường số 13, khu phố 1, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

+ Ông Trương Công H, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: 28 đường số 12, khu phố 1, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Lâm Quốc V (thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh) thực hiện trợ giúp pháp lý của Tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý Văn phòng luật sư Việt Tiến. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/7/2020, Nguyễn Quang D mang theo một số dụng cụ dùng để phá khóa xe rồi bắt xe ôm từ khu vực Quận 7 sang khu Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến khu vực nhà trọ số 12 đường số 13, phường Cát Lái, Quận 2 do ông Nguyễn Hữu T1 quản lý. Tại đây, D phát hiện cửa cổng của khu trọ mở nên đi bộ vào trong thì phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 47K1-099.01 của ông Trần Công T đang dựng cùng một số xe mô tô khác ngay trước dãy trọ. D dùng đoạn bẻ khóa xe mô tô trên. Lúc này, ông Nguyễn Hữu T1 đang ngủ trong phòng đối diện cổng ra vào của dãy trọ, nghe tiếng chó sủa nên mở cửa phòng ra quan sát, phát hiện D đang bẻ khóa và ngồi trên xe mô tô nên chạy ra đóng cổng lại và tri hô. Thấy vậy, D điều khiển xe mô tô biển số 47K-099.01 chạy ra cổng thì bị ông T1 dùng chân đạp vào xe khiến người và xe ngã xuống. D tiếp tục đứng dậy leo qua tường rào lưới B40 của khu nhà trọ và nhảy xuống thì bị ngã gãy xương đùi trái, đồng thời D vứt một số vật dụng dùng để bẻ khóa xe từ trong người ra đường, sát vị trí D bị ngã. Nghe tiếng tri hô của ông T1 thì ông Trương Công H, tạm trú tại nhà trọ số 28 đường số 12, khu phố 1, phường Cát Lái, Quận 2, đi làm tăng ca về từ phòng trọ của mình (hướng vuông góc với cổng ra vào tính từ trong ra ngoài theo hướng từ cổng dãy trọ nhà ông T1 ra ở bên phía tay trái), cách vị trí D nhảy xuống khoảng 04 mét, nhìn qua cửa sổ phát hiện, chứng kiến rõ hành vi của D. Đồng thời, Ông Nguyễn N là em ông T1, cũng chạy ra leo qua cổng đuổi theo, cùng với ông H bắt giữ D cùng tang vật giao cho Công an phường Cát Lái. Trước khi bắt giữ D thì ông H thấy D đi về hướng có một người đang ngồi trên xe mô tô đời, thấy D bị bắt thì người này bỏ đi.

D bị gãy chân, Công an phường Cát Lái đưa đi chữa trị, không lập biên bản phạm tội quả tang. Sau khi chữa trị xong, D bỏ đi khỏi địa phương và bị truy nã. Ngày 14/10/2021, D bị bắt theo lệnh truy nã và không thừa nhận hành vi phạm tội.

Bản kết luận định giá tài sản số 221/KLĐG-HĐĐGTS ngày 09/9/2020 của Hội định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 47K1-099.01 trị giá 10.400.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 1953/KLGD-TT ngày 22/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Phát hiện thấy dấu vết hằn, trượt xước lạ ở miệng lỗ tra chìa, dấu vết cong, biến dạng, trượt xước lạ bên trong ổ khóa gửi giám định.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 47K1-099.01; 02 bọc tay lái xe bằng nhựa, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Trần Công T.

- 01 ổ khóa hiệu Việt Tiệp, dùng để khóa cổng nhà trọ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Hữu T1.

- 01 khoá mở ốc size 8, màu bạc dài 10 cm, đã qua sử dụng; 03 thanh kim loại màu trắng, dài 06 cm, một đầu lục giác, một đầu dẹp mài nhọn; 01 thanh kim loại màu trắng dài 6,4 cm, một đầu lục giác, một đầu dẹp mài nhọn; là các vật dụng D ném ra đường khi bị ngã.

- 01 áo khoác nam màu cam xanh, có chữ AhaMove; 01 đôi dép hiệu Dior, màu nâu đen; 01 ví da bên trong có số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Maxx, model 3310; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model TA-1192; 01 chùm chìa khóa bằng kim loại; 01 đồng hồ đeo tay nam; là tài sản cá nhân thu giữ của D.

Tại Bản Cáo trạng số 18/CT-VKSTPTĐ ngày 27/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Quang D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang D không thừa nhận hành vi phạm tội.

Luật sư Lâm Quốc V xin vắng mặt tại phiên tòa và gửi bài bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát áp dụng truy tố bị cáo Nguyễn Quang D. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và đang mắc bệnh HIV cần điều trị. Do vậy, kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về với gia đình và điều trị bệnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quang D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang D khai nhận thuê xe ôm của một người không rõ lai lịch đến nhà trọ số 12 đường số 13, phường Cát Lái, Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh, tìm một người tên Tuấn để đòi nợ. Khi đến nhà trọ, bị cáo vào tìm Tuấn không thấy, bị cáo quay trở ra thì thấy một người đàn ông đang đứng ở cổng, một người đang dắt xe đi ra, có người chạy từ phòng trọ ra tri hô, người dắt xe đẩy xe vào người này. Lúc này, có đàn chó sủa và đuổi theo nên bị cáo leo qua hàng rào và nhảy xuống, bị gãy chân. Bị cáo không thực hiện hành vi trộm cắp như cáo trạng truy tố.

Xét thấy tại Cơ quan điều tra, người làm chứng ông Nguyễn Hữu T1 trình bày khi thấy bị cáo đang dắt xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 47K1-099.01 ra khỏi bãi xe của nhà trọ thì ông T1 chạy ra đóng cổng lại và tri hô. Bị cáo ngồi lên xe khởi động máy chạy ra cổng thì ông T1 đạp ngã xe, bị cáo bỏ chạy leo qua tường rào để tẩu thoát. Ông Trương Công H nhìn thấy một nam thanh niên ngã từ tường rào xuống và ném ra một số vật dụng. Ông Nguyễn N nhìn thấy một người đàn ông đang leo rào thì ông cũng chạy ra theo để bắt giữ, người này chạy về phía một người đang ngồi trên xe mô tô chờ sẵn. Lời khai của những người làm chứng, bị hại phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh xác định địa điểm và phù hợp với sự thật khách quan của vụ án. Từ đó có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/7/2020, tại nhà trọ số 12 đường số 13, phường Cát Lái, Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Quang D đã lén lút bẻ khóa xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 47K1-099.01 của ông Trần Công T. Khi bị ông Nguyễn Hữu T1 phát hiện và đứng chặn ở cổng, bị cáo liền lên xe nổ máy tẩu thoát thì bị ông T1 đạp ngã xe. Bị cáo leo tường rào bỏ chạy và bị ngã gãy chân, bị cáo ném ra một số vật dụng dùng để mở khóa và đi về phía có người chờ sẵn thì bị bắt giữ.

Khi tiến hành nhận dạng thì ông T1 xác định bị cáo là người lấy xe và leo tường rào bỏ trốn, chỉ có một mình bị cáo trong khuôn viên nhà trọ. Các bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường xác định đầu xe mô tô bị ngã cách cổng 02 mét, tường rào nơi bị cáo leo sát ngay bên cổng, ánh sáng đèn đường và đèn điện đủ sáng để quan sát. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thì tại nhà trọ số 12 đường số 13 do ông T1 sở hữu không có ai tên Tuấn và cũng không có đàn chó như bị cáo khai. Do đó lời khai đi đòi tiền vào lúc 02 giờ và không thực hiện lấy trộm xe của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

Như vậy, xét có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quang D phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số

47K1-099.01, qua định giá xe có giá trị là 10.400.000 đồng. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Không có.

Bị cáo từng bị xét xử vào năm 2005 và năm 2008, tuy đã được xóa án tích nhưng cũng xem là có nhân thân xấu; bị cáo khai báo không thành khẩn, quanh co chối tội. Từ những nhận định như trên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Công an phường Cát Lái có tiếp nhận tin báo tội phạm ban đầu nhưng không tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang là thiếu sót, vấn đề này là không thể khắc phục được nên cần rút kinh nghiệm, không để xảy ra ở các vụ án tương tự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

- Ông Trần Công T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 khoá mở ốc size 8, màu bạc dài 10 cm, đã qua sử dụng; 03 thanh kim loại màu trắng, dài 06 cm, một đầu lục giác, một đầu dẹp mài nhọn; 01 thanh kim loại màu trắng dài 6,4 cm, một đầu lục giác, một đầu dẹp mài nhọn. Liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 áo khoác nam màu cam xanh, có chữ AhaMove, đã qua sử dụng; 01 đôi dép hiệu Dior, màu nâu đen, đã qua sử dụng; 01 ví da, đã qua sử dụng; 01 chùm chìa khóa bằng kim loại; 01 điện thoại di động hiệu Maxx, model 3310, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model TA-1192, đã qua sử dụng; 01 đồng hồ đeo tay nam, quai đã bị đứt, đã qua sử dụng; số tiền 500.000 đồng. Là tài sản cá nhân thu giữ của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang D** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang D** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2021.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 khoá mở ốc size 8, màu bạc dài 10 cm, đã qua sử dụng; 03 thanh kim loại màu trắng, dài 06 cm, một đầu lục giác, một đầu dẹp mài nhọn; 01 thanh kim loại màu trắng dài 6,4 cm, một đầu lục giác, một đầu dẹp mài nhọn.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 áo khoác nam màu cam xanh, có chữ AhaMove, đã qua sử dụng; 01 đôi dép hiệu Dior, màu nâu đen, đã qua sử dụng; 01 ví da, đã qua sử dụng; 01 chùm chìa khóa bằng kim loại; 01 điện thoại di động hiệu Maxx, model

3310, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model TA-1192, đã qua sử dụng; 01 đồng hồ đeo tay nam, quai đã bị đứt, đã qua sử dụng; số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 009C/22 ngày 20/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức; Giấy nộp tiền mặt số 15689188 ngày 20/12/2021 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức nộp vào tài khoản số 39490303059900000 của Kho bạc nhà nước thành phố Thủ Đức tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam).

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ CA TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THAHS CA TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Nga